

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn xã Lĩnh Toại.

Phần 1

DÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2022

1. Nhận thức số

- Tổ chức triển khai đầy đủ các Hội nghị trực tuyến do TW, Bộ Thông tin và Truyền Thông, UBND tỉnh và các sở ban ngành tổ chức đến BCD xã về chuyển đổi số. Thông qua hệ thống điều hành xử lý công việc đã triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương, tỉnh, huyện, của xã đến các thành viên BCD xã. Tham gia hội nghị triển khai tập huấn công tác chuyển đổi số do huyện tổ chức.

- Chỉ đạo đài truyền thanh xã mở các chuyên mục tuyên truyền về chuyển đổi số, mở chuyên mục trên trang thông tin điện tử của xã, có tin bài trên hệ thống truyền thanh về chuyển đổi số. Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn những kiến thức cơ bản về chuyển đổi số cho cán bộ, đảng viên và người dân như: các trường học trên địa bàn xã, trạm y tế đã tổ chức triển khai Kế hoạch thu các khoản đóng góp không dùng tiền mặt cho 100% cán bộ, viên chức, phụ huynh, hướng dẫn người dân kê khai, lập hồ sơ sức khỏe điện tử. Văn phòng UBND xã hướng dẫn người dân, doanh nghiệp tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến kê khai, giao dịch tiếp nhận, trả hồ sơ qua bộ phận một cửa...

2. Thể chế số

2.1. Ban hành các văn bản chỉ đạo về chuyển đổi số

Đảng ủy, HĐND, UBND xã, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã đã tập trung chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu cho xã ban hành các Nghị quyết, Quyết định; Kế hoạch; Chương trình và nhiều văn bản chỉ đạo về chuyển đổi số. Các văn bản lãnh chỉ đạo có tính xuyên suốt như: Kế hoạch hành động số 39-KH/ĐU ngày 10/2/2022 về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của BTV Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Lĩnh Toại. Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 18/4/2022 của UBND xã về chuyển đổi số trên địa bàn xã đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Quyết định thành lập Ban chỉ đạo, kiện toàn BCD chuyển đổi số của xã, thành lập 01 tổ giúp việc cho ban chỉ đạo và 07 tổ công nghệ số cộng đồng ở 7 thôn. Kế hoạch số 337/KH-UBND ngày 30/9/2022 thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học và trạm y tế chuyển đổi số trên địa bàn xã.

2.2. Hoạt động của Ban Chỉ đạo

- Ban chỉ đạo chuyển đổi số của xã ban hành các văn bản chỉ đạo, đơn đốc, hướng dẫn về công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã; Ban hành Quyết định số 273/QĐ-UBND quy chế hoạt động của BCD chuyển đổi số của xã; Quyết định 282/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong BCD chuyển đổi số xã...

Tổ chức họp Ban chỉ đạo, BCD mở rộng để tập trung chỉ đạo những nhiệm vụ quan trọng, cấp thiết. Thường xuyên kiểm tra, nắm bắt, đơn đốc các ban ngành, đơn vị về tiến độ thực hiện nhiệm vụ CDS; từng bước tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Tham mưu cho UBND xã chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thôn, các ngành thực hiện nhiệm vụ CDS.

3. Hạ tầng số

- 100% cán bộ, công chức, viên chức cấp xã được trang bị máy vi tính đảm bảo cho công việc; 100% các cơ quan, đơn vị xã đã có mạng LAN, các máy tính được kết nối mạng Internet băng rộng phục vụ công tác chuyên môn; 100% các thôn đều có mạng Internet 4G/5G; cơ bản các thiết bị và hạ tầng CNTT của các phòng chuyên môn, cơ quan, ngành, UBND cấp xã đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin, kết nối ổn định, thông suốt.

- Hoàn thành kết nối phòng họp trực tuyến 4 cấp từ TW, tỉnh, huyện đến xã; có 7/7 nhà văn hóa thôn có Wifi. UBND xã, bưu điện văn hóa đều có hệ thống Wifi công cộng phục vụ cho nhân dân đến giao dịch. Bộ phận một cửa UBND xã được phân công 3 cán bộ, công chức, có đầy đủ trang thiết bị phục vụ cho việc tiếp nhận và chi trả hồ sơ cho nhân dân. Hoàn thành việc kết nối việc chuyển văn bản điện tử đi đến giữa UBND xã với các cơ quan của huyện. Có trang thông tin điện tử là trang liên kết của trang thông tin điện tử xã, hoạt động theo đúng quy định của Nghị định 42/2022/NĐ-CP, thành lập chuyên mục chuyển đổi số.

4. Nhân lực số

- Xã đã thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của xã đồng chí Chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban. 7/7 thôn đã thành lập được các Tổ công nghệ số cộng đồng. Các trường học, trạm y tế đã thành lập Ban chuyển đổi số của đơn vị.

- Trong năm 2022, tuy còn nhiều khó khăn, Ủy ban nhân dân xã đã bố trí một phần nguồn kinh phí của để đầu tư, nâng cấp cho lĩnh vực ứng dụng CNTT, chuyển đổi số như: phòng họp trực tuyến; mua sắm, nâng cấp hệ thống máy tính, đường truyền, trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh, Camera an ninh, công tác tập huấn, tuyên truyền, phần mềm đảm bảo an ninh mạng....

5. Chính quyền số

- Cơ bản văn bản đi, đến được ký số và xử lý trên TD Office. tỷ lệ văn bản được ký số đạt trên 99,8%. 100% cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan được cấp tài khoản thư công vụ của tỉnh (...@thanhhoa.gov.vn), và sử dụng thường xuyên để giao dịch trong công việc. Trên 83% văn bản luân chuyển, xử lý văn bản, dự thảo, xin ý kiến giữa các bộ phận cán bộ, công chức trong xã được thực hiện trên môi trường mạng. Các chức danh Lãnh đạo Đảng ủy,

UBND thực hiện ký số. 100% cán bộ Quản lý các trường học được cấp chứng thư số; cán bộ, công chức Tư pháp, Văn hóa, Địa chính, Văn phòng đã được cấp chứng thư số. Mức độ 3 tiếp nhận trực tuyến đạt tỷ lệ 99,33%; Mức độ 4 đạt 82,35% vượt chỉ tiêu huyện giao.

- Phối hợp với VNPT Hà Trung, nâng cấp Trang thông tin điện tử xã đảm bảo theo quy; tạo lập chuyên mục Chuyển đổi số.

6. Kinh tế số

- Tổ chức tuyên truyền các hợp tác xã, doanh nghiệp trên địa bàn về việc tiếp cận chuyển giao công nghệ và ứng dụng công nghệ vào hoạt động sản xuất kinh doanh; ứng dụng các phần mềm để hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh; tạo lập các trang Facebook, Zalo... để quảng bá, giới thiệu, cung cấp thông tin sản phẩm để mở rộng thị trường kinh doanh.

- Trạm Y tế, Giáo dục đã triển khai việc sử dụng và thanh toán không dùng tiền mặt.

7. Xã hội số

- Lĩnh vực Y tế: đã triển khai các phần mềm khai báo y tế, phòng chống dịch Covid-19; các phần mềm chuyên ngành trong lĩnh vực Y tế; chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở y tế với hệ thống quản lý bảo hiểm xã hội để chi trả chế độ theo quy định; Từng bước hoàn thiện việc sử dụng thẻ căn cước công dân trong khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế; triển khai thanh toán phí dịch vụ y tế không dùng tiền mặt. Toàn xã đang đẩy nhanh việc lập hồ sơ khám chữa bệnh điện tử cho người dân.

- Ngành giáo dục: Triển khai hiệu quả việc dạy học trực tuyến trong thời gian dịch Covid-19 diễn ra. Tiếp tục việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy và học, khai thác và sử dụng hiệu quả các phần mềm, xây dựng các video bài giảng trực tuyến đưa vào kho dữ liệu dùng chung của ngành phục vụ đổi mới nội dung, phương pháp dạy học.

- Lĩnh vực Lao động, Thương binh và Xã hội: thực hiện chuyển đổi số về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Người có công, đến nay hoàn thành số hóa 100% hồ sơ người có công, số hóa 100% dữ liệu cần thiết phục vụ hoạt động quản lý đối tượng bảo trợ xã hội và thông tin về trẻ em tại cơ sở; từng bước số hóa hồ sơ hộ nghèo, hộ cận nghèo lên cơ sở dữ liệu về dân cư. Qua đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc theo dõi, quản lý và giải quyết các chế độ, chính sách cho các đối tượng trên địa bàn xã.

- Ngành Công an tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 06 theo Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 06). Tính đến nay, toàn xã đã cơ bản hoàn thành thu nhận được hồ sơ CCCD gắn chip điện tử để phục vụ phát triển công dân số.

8. An toàn thông tin mạng

- Trong năm 2022 việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, phát triển chính quyền điện tử, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp, công tác đảm bảo an toàn thông tin trên địa bàn xã cũng được quan tâm thực hiện và bước đầu đã có nhiều chuyển biến tích cực, như: trên 90% thiết bị

sử dụng phần mềm hệ điều hành bản quyền; 100% máy tính được triển khai sử dụng phần mềm xử lý mã độc; ban hành các Quy chế, quy định bảo đảm an toàn thông tin; thực hiện thường xuyên công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về an toàn thông tin mạng...

- Hệ thống thông tin của xã đã hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn thông tin.

9. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

- Còn cơ quan, đơn vị chưa thực sự quan tâm tới công tác tuyên truyền về chuyển đổi số.

- Hình thức tuyên truyền, nội dung tuyên truyền chưa phong phú, chưa có chiều sâu; Trang thông tin điện tử của xã tuy đã thành lập chuyên mục về chuyển đổi số nhưng thông tin đăng tải còn ít.

- Việc triển khai thực hiện kế hoạch còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, nhất là nguồn kinh phí đầu tư xây dựng.

- Do làm việc kiêm nhiệm nhiều việc, nên một số thành viên BCD chưa đầu tư thời gian cho nhiệm vụ chuyển đổi số; chưa chủ động trong việc tham mưu cho BCD, UBND xã về việc thực hiện chuyển đổi số cho ngành mình, lĩnh vực mình phụ trách. Nguồn kinh phí phân bổ kinh phí hoạt động cho Ban chỉ đạo CDS không có.

- 100% cán bộ, công chức từ xã đến thôn đều làm kiêm nhiệm nhiệm vụ chuyển đổi số, nên không chuyên sâu về CNTT; do đó công việc nhiều, khó hoàn thành tốt được nhiệm vụ; trong khi kinh phí hỗ trợ cho làm CNTT, chuyển đổi số không có.

- Việc kiểm tra, giám sát, phát hiện và ngăn chặn các cuộc tấn công vào các hệ thống thông tin trên địa bàn xã còn gặp rất nhiều khó khăn. Thiếu các trang thiết bị đảm bảo an toàn thông tin mạng; các hệ thống thông tin còn tồn tại lỗ hổng bảo mật, tiềm ẩn nguy cơ gây mất dữ liệu, lây nhiễm các phần mềm độc hại ảnh hưởng đến ứng dụng và phát triển CNTT.

Phần 2 KẾ HOẠCH NĂM 2023

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Luật Công nghệ thông tin 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật An toàn thông tin mạng 86/2015/QH13 ngày 19/11/2015; Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; các văn bản khác có liên quan của Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về giao chỉ tiêu hoàn thành chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2025. Quyết định số 3853/QĐ-UBND ngày 09/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành Bộ chỉ số đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện, cấp

xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu hoàn thành chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá, giai đoạn 2022-2025. Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 01/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 16/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, thúc đẩy phát triển chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa. Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 04/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về đẩy mạnh đảm bảo an toàn thông tin mạng và triển khai các hoạt động ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

- Kế hoạch hành động số 58-KH/HU ngày 16/3/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy và Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 01/4/2022 của UBND huyện Hà Trung về việc thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Hà Trung đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Quyết định số 2951/QĐ-UBND ngày 23/7/2022 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu hoàn thành chuyển đổi số cấp xã trên địa bàn huyện Hà Trung, giai đoạn 2022 - 2025. Kế hoạch hành động số 39-KH/ĐU ngày 10/2/2022 về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của BTV Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Lĩnh Toại. Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 18/4/2022 của UBND xã về chuyển đổi số trên địa bàn xã đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022, tình hình ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã. Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch chuyển đổi số năm 2023 như sau:

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản của TW, của tỉnh; của huyện bám sát nhiệm vụ chuyển đổi số theo Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 10/12/2022 về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2023; Kế hoạch 68/KH-UBND ngày 01/4/2022 của UBND huyện Hà Trung; Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 18/4/2022 của UBND xã về Chuyển đổi số trên địa bàn xã Lĩnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để tổ chức thực hiện. Từng bước hoàn thiện hạ tầng số; thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, góp phần phát triển KT-XH, bảo đảm quốc phòng - an ninh, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Hạ tầng số:

- 100% cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể xã được kết nối mạng số liệu chuyên dùng TD Office.

- Tiếp tục duy trì triển khai hạ tầng kỹ thuật phục vụ Hội nghị trực tuyến; có ít nhất 30% số thôn, trường học, trạm Y tế được kết nối với hệ thống Hội nghị trực tuyến huyện.

- Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động có điện thoại thông minh đạt trên 80%; tỷ lệ hộ gia đình kết nối Internet băng rộng đạt trên 80%.

2.2. Chính quyền số

- 100% các văn bản, hồ sơ công việc được tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường mạng (trừ văn bản có hồ sơ mật theo quy định).

- 80% báo cáo định kỳ (trừ nội dung mật) của cơ quan nhà nước được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

- 30% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản; 20% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số.

2.3. Kinh tế số

- 100% các thủ tục hành chính được cung cấp dịch vụ công trực tuyến (toàn trình hoặc một phần) trên Cổng dịch vụ công của xã; 100% người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

- Sản phẩm OCOP và ít nhất 30% sản phẩm thế mạnh của địa phương đưa lên sàn thương mại điện tử: Vở sò và Postmart ...

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

- Tối thiểu 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần.

- Tỷ trọng thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ đạt trên 10%. Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt trên 50%. Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 30%. Mỗi hộ kinh doanh cá thể, doanh nghiệp nhỏ và vừa đều được trải nghiệm sử dụng các nền tảng công nghệ số phục vụ sản xuất, kinh doanh.

2.4. Xã hội số

- Trên 50% người dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt trên 30%; Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 90%;

- Tỷ lệ các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học cơ sở hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở đạt 70%.

- Mỗi học sinh đều có hồ sơ số về việc học tập cá nhân; mỗi cơ sở đào tạo đều triển khai hoạt động quản lý dạy và học trên môi trường số.

- Các di tích văn hóa, lịch sử trên địa bàn xã được giới thiệu, quảng bá thông tin trên mạng Internet, trang thông tin điện tử của xã để người dân, khách du lịch có thể truy cập thuận lợi trên môi trường số.

2.5. Bảo đảm an toàn thông tin

- Điều chỉnh, bổ sung và đảm bảo 100% hệ thống thông tin được xác định cấp độ và triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ. Tối thiểu 98% thiết bị đầu cuối được cài đặt giải pháp bảo vệ.

- 100% các hệ thống thông tin được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ trước ngày 01/6/2023; phần đầu 100% máy tính kết nối mạng của cán bộ, công chức xã và xã được cài đặt 01 phần mềm diệt vi rút.

- Rà quét lỗ hổng trên các hệ thống thông tin trong phạm vi quản lý tối thiểu 6 tháng/01 lần.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhận thức số

- Thường xuyên tổ chức tập huấn về chuyển đổi số cho cán bộ công chức xã và tất cả các tổ CNS cộng đồng, các doanh nghiệp, các hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn xã ít nhất 1 lượt/năm. Người đứng đầu xã chủ trì các cuộc họp về chuyển đổi số ít nhất 2 lần/ năm.

- Thông qua các hình thức tuyên truyền: truyền thanh, pano, áp ích, các cuộc họp, hội thảo, các kênh giao tiếp và qua đường TD office triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của trung ương, tỉnh, huyện, xã đến các thành viên BCD xã, tổ CNS cộng đồng trên địa bàn; tuyên truyền ý nghĩa, tầm quan trọng của Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023 và chuyển đổi số đối với đời sống xã hội.

- Tăng cường tuyên truyền, nhân rộng những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan, của doanh nghiệp, của người dân ở trên địa bàn.

- Thông qua việc tham gia kênh truyền thông “Chuyển đổi số” trên Zalo nhằm nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm thành viên BCD chuyển đổi số xã, người đứng đầu các cơ quan đơn vị, cán bộ công chức, tổ công nghệ số cộng đồng được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số; phần đầu 100% cán bộ, công chức, viên chức xã tham gia. Coi đây là 1 trong các chỉ tiêu đánh giá xếp mức độ CDS cho các cơ quan đơn vị hàng năm (*tham gia bằng cách sử dụng Zalo và thực hiện quét mã QR, hoặc vào Zalo chọn quan tâm*).

2. Thể chế số

- Công chức văn hóa xã: Tham mưu cho UBND xã, BCD CDS xã ban hành đầy đủ, kịp thời, có chất lượng các văn hướng dẫn, thực hiện các văn bản của cấp trên về CDS đến các ban ngành, cơ quan, đơn vị trên địa bàn; đảm bảo dễ đọc, dễ hiểu, dễ thực hiện. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy định, hướng dẫn thực hiện chuyển đổi số cho các lĩnh vực, cơ quan, đơn vị.

- Công chức tài chính kế toán: Tham mưu cho UBND xã xây dựng dự toán kinh phí hỗ trợ nguồn lực cho các cơ quan, các doanh nghiệp, người dân thực hiện chuyển đổi số. Xây dựng Kế hoạch hỗ trợ nguồn kinh phí cho những người làm nhiệm vụ chuyển đổi số ở đơn vị.

3. Hạ tầng số

- Phối hợp các đơn vị viễn thông: Nâng cao năng lực, chất lượng dịch vụ và mở rộng kết nối, giám sát, kiểm soát truy cập tập trung của Mạng truyền số

liệu chuyên dùng, bảo đảm ổn định, thông suốt, kết nối bốn cấp hành chính. Phối hợp nâng cấp mạng cáp quang, mạng di động băng rộng trên địa bàn; đầu phòng họp trực tuyến đến các thôn; tăng nhanh tỷ lệ người dùng Internet. Hoàn thành việc đề xuất cấp trên cấp chứng thư số, chữ ký số cho 100% cán bộ công chức cấp xã. Làm tốt việc rà soát đề xuất cấp trên phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin cấp xã theo các độ hướng dẫn của sở Thông tin và Truyền thông.

- Công chức văn phòng thống kê: Tham mưu cho UBND xã, BCĐ CDS xã từng bước đưa dữ liệu lên kho dữ liệu, lưu trữ tập trung, Trung tâm dữ liệu Quốc gia; cung cấp thông tin, dữ liệu đầy đủ phục vụ cho trung tâm IOC của tỉnh khi có yêu cầu.

4. Chính quyền số

- Công chức văn hóa xã: Tham mưu cho xã việc rà soát, tiếp tục đầu tư nâng cấp Trang thông tin điện tử xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Có chuyên mục chuyên đổi số trên Trang thông tin điện tử và mỗi tháng có ít nhất 02 tin bài về chuyển đổi số.

- Công chức văn phòng thống kê: Tham mưu cho UBND xã rà soát, lựa chọn đưa các thủ tục hành chính đủ điều kiện lên dịch vụ công mức độ 3 và 4 đạt chỉ tiêu tỉnh giao theo Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 11/01/2022 của UBND tỉnh. Tăng cường thực hiện ký số văn bản đi, đến, phấn đấu đạt 95%. Tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử đối với cán bộ công chức đạt 90%. Tăng cường điều hành xử lý công việc trên môi trường mạng (xử lý văn bản không giấy; họp trực tuyến; tiếp nhận, xử lý dịch vụ công trực tuyến...), phấn đấu đạt trên 90%. Từng bước xây dựng phòng họp không giấy tờ.

5. Kinh tế số

- Công chức địa chính nông nghiệp: Tham mưu cho UBND xã triển khai hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn. Hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ gia đình đưa sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP lên sàn thương mại điện tử Postmart.vn, Voso.vn và các sàn thương mại điện tử khác nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế số.

- Công chức tài chính kế toán: Tham mưu cho UBND xã hỗ trợ các doanh nghiệp được tiếp cận các chương trình, nội dung về chuyển đổi số cho doanh nghiệp, phấn đấu để đạt mục tiêu 30% doanh nghiệp được sử dụng nền tảng số phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh. Hỗ trợ và nâng cao chất lượng việc chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực để nâng cao năng suất lao động, đổi mới phương thức sản xuất, kinh doanh; từng bước nâng tỷ trọng thương mại điện tử lên trên 10%, tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt trên 50%; qua đó góp phần tăng trưởng kinh tế trên địa bàn xã.

- Các Tổ công nghệ số cộng đồng: Triển khai hiệu quả hoạt động của tổ, phổ cập kỹ năng số cho người dân thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội. Trước hết, giúp người dân biết cách sử dụng dịch vụ công trực tuyến; biết mua, bán các sản phẩm, dịch vụ qua mạng; biết thanh toán không dùng tiền

mặt; biết sử dụng các dịch vụ số thiết yếu phục vụ cuộc sống (*y tế, giáo dục, liên lạc, đi lại, du lịch, đọc sách, giải trí, ...*).

- Bru điện xã: Được lắp đặt hệ thống wifi công cộng, có máy tính phục vụ truy cập cho người dân.

6. Xã hội số

- Phối hợp với Ngân hàng và các đơn vị Viễn thông: Tập trung tuyên truyền, vận động tỷ lệ người từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác; vận động người dân trong độ tuổi lao động có điện thoại thông minh đạt trên 80%; vận động gia đình kết nối Internet băng rộng đạt trên 80%. Từng bước hướng dẫn cài đặt cho người dân có danh tính số/ tài khoản định danh điện tử. Triển khai đầy đủ kịp thời việc gắn biển địa chỉ số cho hộ gia đình, cơ quan, tổ chức, khu di tích trên địa bàn. Tuyên truyền để người dân biết và tham gia vào cùng cơ quan nhà nước giải quyết vấn đề của địa phương với chính quyền trên kênh trực tuyến.

- Ngành Giáo dục và Y tế: triển khai thực hiện đảm bảo các mục tiêu về hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở y tế tại địa phương; đảm bảo mỗi học sinh đều có hồ sơ số về việc học tập cá nhân; mỗi cơ sở đào tạo đều triển khai hoạt động quản lý dạy và học trên môi trường số. Trên 90% người dân có sổ khám chữa bệnh điện tử.

7. An toàn thông tin mạng

- Công chức văn phòng thông kê: Tham mưu cho UBND xã hoàn thiện hồ sơ đề xuất phân loại, xác định, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành trước tháng 7/2023. Tham mưu cho UBND xã phổ biến, quán triệt hai nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng; xây dựng các giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh mạng cho cơ quan, đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ về trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, nhân lực vận hành an toàn thông tin. Đảm bảo 100% máy tính tại cơ quan, đơn vị được cài đặt phần mềm diệt vi rút trong năm 2023.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được giao trong Kế hoạch này. Các ban ngành, cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình tổ chức thực hiện; tích cực, chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao; đề xuất UBND xã điều chỉnh những nội dung, nhiệm vụ do thực tế phát sinh, nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch và đảm bảo sự phù hợp với các mục tiêu, yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của xã.

2. Các thành viên Ban chỉ đạo chuyển đổi số của xã chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã, Trưởng ban chỉ đạo chuyển đổi số xã về kết quả thực hiện chuyển đổi số đối với các lĩnh vực, đơn vị đã được giao phụ trách.

3. Các Doanh nghiệp, Bưu chính, Viễn thông trên địa bàn chủ động ưu tiên các nguồn lực để khẩn trương đầu tư xây dựng, phát triển cơ sở hạ tầng và các dịch vụ công nghệ thông tin, truyền thông; xác định việc thực hiện Kế hoạch này là một nhiệm vụ chính trị quan trọng, góp phần hoàn thành mục tiêu chuyển đổi số của xã.

4. Giao công chức văn hóa xã tổng hợp, định kỳ tổng hợp báo cáo, kiến nghị UBND xã, Chủ tịch UBND xã các biện pháp cần thiết nhằm đảm bảo Kế hoạch được thực hiện hiệu quả và đồng bộ./.

Nơi nhận:

- Phòng VH TT (b/c);
- Đảng ủy; TT HĐND xã (b/c);
- Thành viên BCĐ, tổ giúp việc CDS (t/h);
- Lưu: VT, VHXX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Cường